

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN TÂN BÌNH
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Tân Bình, ngày 24 tháng 11 năm 2023

Số: 1073/2023/QĐST-
HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH

**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ vào Điều 149, 212, 213, 361 và 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;
Căn cứ vào Điều 55 và Điều 57 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ khoản 1 và khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 907/2023/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 10 năm 2023 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Ông Nguyễn Trung T, sinh năm 1971; Địa chỉ: 3 đường L, Phường I, quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh.

Và bà Nguyễn Thị Thùy L, sinh năm 1976; Địa chỉ: 3 đường L, Phường I, quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Trung T và bà Nguyễn Thị Thùy L chung sống với nhau từ năm 1994 trên cơ sở cả hai tự nguyện, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân Phường I, quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh theo Giấy chứng nhận kết hôn số 97/1994, quyển số 01/P9 cấp ngày 20 tháng 10 năm 1994 nên có cơ sở xác định quan hệ hôn nhân giữa ông T và bà L là hợp pháp và được pháp luật công nhận. Theo ông T và bà L thì sau khi kết hôn vợ chồng về sống tại địa chỉ 373/79/51 đường L, Phường I, quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh. Trong quá trình chung sống vợ chồng có xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân là do tính tình, quan điểm sống giữa vợ chồng không phù hợp dẫn đến không tìm được tiếng nói chung, hay xảy ra cãi vã làm cho vợ chồng sống không hạnh phúc. Vợ chồng đã ly thân từ năm 2013, kể từ thời điểm đó đến nay không ai còn quan tâm đến ai. Nay cả hai đều xác định mâu

thuần đã trầm trọng, tình cảm thương yêu giữa vợ chồng không còn nên yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn cho ông bà. Như vậy, nhận thấy mâu thuẫn giữa vợ chồng ông T và bà L đã trầm trọng, tình cảm thương yêu vợ chồng đã hết, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được và hai bên thật sự tự nguyện ly hôn, vì vậy Tòa án công nhận thuận tình ly hôn cho ông Nguyễn Trung T và bà Nguyễn Thị Thùy L.

[2] Về con chung: Quá trình chung sống ông Nguyễn Trung T và bà Nguyễn Thị Thùy L có 02 người con chung Nguyễn Thùy M, sinh ngày 22/7/1994 và Nguyễn Thùy Bảo V, sinh ngày 16/7/2001 đã trưởng thành nên không đặt ra xem xét.

[3] Về tài sản chung: Ông Nguyễn Trung T và bà Nguyễn Thị Thùy L xác định vợ chồng không có tài sản chung.

[4] Về nghĩa vụ dân sự chung, nợ chung: Ông Nguyễn Trung T và bà Nguyễn Thị Thùy L xác nhận vợ chồng không có công nợ chung nên Tòa án không đặt ra xem xét.

[5] Lệ phí Tòa án: Lệ phí sơ thẩm là 300.000đ (Ba trăm nghìn) đồng, ông Nguyễn Trung T và bà Nguyễn Thị Thùy L mỗi người phải chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn) đồng.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Ông Nguyễn Trung T và bà Nguyễn Thị Thùy L thuận tình ly hôn. Giấy chứng nhận kết hôn số 97/1994, quyển số 01/P9 ngày 20 tháng 10 năm 1994 tại Ủy ban nhân dân Phường I, quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh không còn giá trị pháp lý.

- Về con chung: Quá trình chung sống ông Nguyễn Trung T và bà Nguyễn Thị Thùy L có 02 người con chung Nguyễn Thùy M, sinh ngày 22/7/1994 và Nguyễn Thùy Bảo V, sinh ngày 16/7/2001 đã trưởng thành nên không đặt ra xem xét.

- Về tài sản chung: Ông Nguyễn Trung T và bà Nguyễn Thị Thùy L xác nhận không có tài sản chung.

- Về nghĩa vụ dân sự chung, nợ chung: Ông Nguyễn Trung T và bà Nguyễn Thị Thùy L xác nhận không có công nợ chung nên Tòa án không đặt ra xem xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Lệ phí sơ thẩm là 300.000đ (Ba trăm nghìn) đồng, ông Nguyễn Trung T và bà Nguyễn Thị Thùy L mỗi người phải chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn) đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn) đồng ông T và bà L đã nộp theo biên lai thu tạm ứng lệ phí Tòa án số AA/2023/0023904 ngày 24 tháng 10 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh. Ông T và bà L đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trong trường hợp quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình;
- UBND Phường 09, quận Tân Bình
Thành phố Hồ Chí Minh;
- Chi cục THA dân sự quận Tân Bình;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Đặng Xuân Chính